TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **349**/2023/QĐST-DS	*Bình Chánh, ngày 13 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
***

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29/6/2023 của các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2023/TLST-DS ngày 24/4/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Quỹ trợ vốn Xã viên – Hợp tác xã Thành phố H (gọi tắt là Quỹ CCM);** Trụ sở: B L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Ngọc H** – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Quang C**, sinh năm: 1977 – Chức vụ: Phó Chi nhánh B; Địa chỉ: D N, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Giấy ủy quyền số 07/UQ-GĐ ngày 30/3/2023)

- Bị đơn: Bà **Châu Hải L**, sinh năm: 1985; Địa chỉ: A ấp A, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trương Hoài V,** sinh năm: 1983; Địa chỉ: A ấp A, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự cùng thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Châu Hải L có trách nhiệm thanh toán số nợ còn thiếu cho Quỹ trợ vốn xã viên Hợp tác xã Thành phố H tính đến ngày 22/5/2023 là 21.020.000 đồng (Hai mươi mốt triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) theo phương thức thanh toán nợ như sau:

- Ngày 29/7/2023 trả là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

- Ngày 29/8/2023 trả là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

- Ngày 29/9/2023 trả là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

- Ngày 29/10/2023 trả là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

- Ngày 29/11/2023 trả là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

- Ngày 31/12/2023 trả hết số nợ gốc còn lại và tiền lãi phát sinh tính kể từ ngày 23/5/2023 trên số nợ gốc còn lại theo lãi suất 0,6%/tháng.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 23/5/2023, bà Châu Hải L còn phải thanh toán cho Quỹ trợ vốn xã viên Hợp tác xã Thành phố H tiền lãi phát sinh tính trên nợ gốc còn lại với mức lãi suất 0,6%/tháng cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp bà Châu Hải L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên, thì người bảo lãnh là ông Trương Hoài V có trách nhiệm thanh toán nợ cho Quỹ trợ vốn xã viên Hợp tác xã Thành phố H thay cho bà Châu Hải L cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền còn nợ.

2.2. Về án phí:

- Bị đơn bà Châu Hải L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 525.500 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

- Nguyên đơn Quỹ trợ vốn xã viên Hợp tác xã Thành phố H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 525.500 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng) theo Biên lai thu số AA/2021/0042790 ngày 17/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND H.Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Hồng Cẩm

2 000009 446203